



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

PETAVATTHUPĀḶI

&

CHUYỆN NGẠ QUỶ

3. 5.

460. Accherarūpaṃ sugatassa ñāṇaṃ
sathā yathā puggalaṃ byākāsi,
ussannapuññāpi bhavanti heke
parittapuññāpi bhavanti heke.
461. Ayaṃ kumāro sīvathikāya chaḍḍito
aṅguṭṭhasnehena yāpeti¹ rattinṃ,
na yakkhabhūtā na sirimṣapā² vā
viheṭṭhayeyyūṃ katapuññaṃ kumāraṃ.³
462. Sunakhāpimassa⁴ palihiṃsu pāde
dhañkā sigālā⁵ parivattayanti,
gabbhāsayaṃ pakkhigaṇā haranti
kākā pana akkhimalaṃ haranti.
463. Na yimassa⁶ rakkhāṃ vidahiṃsu keci
na osadhaṃ sāsapadhūpanaṃ vā,
nakkhattayogampi na aggahesūṃ⁷
na sabbadhaññānīpi ākirimṣu.
464. Etādisaṃ uttamakicchapattaṃ
rattābhattaṃ sīvathikāya chaḍḍitaṃ,
nonītapiṇḍaṃ va pavedhamānaṃ⁸
sasamṣayaṃ jīvitasāvasesaṃ.
465. Tamaddasā⁹ devamanussapūjito
disvā ca¹⁰ taṃ byākari bhūripañño,
ayaṃ kumāro nagarassimassa
aggakulīno bhavissati bhogato¹¹ ca.
466. Kissa vataṃ kiṃ pana brahmacariyaṃ
kissa suciñṇassa ayaṃ vipāko,
etādisaṃ vyasanaṃ pāpuṇitvā
taṃ tādisaṃ paccanubhossatiddhiṃ.¹²
467. Buddhapamukhassa bhikkhusaṅghassa
pūjaṃ akāsi janatā uḷāraṃ,
tatrassa cittassahu¹³ aññathattaṃ
vācaṃ abhāsi pharusaṃ asabbhaṃ.
468. So taṃ vitakkaṃ paṭivinodayitvā¹⁴
pītiṃ pasādaṃ paṭiladdhā pacchā,
tathāgataṃ jetavane vasantaṃ
yāguyā upaṭṭhāsi sattarattaṃ.

¹ yāpesi - Syā.

² sarisapā - Ma.

³ katapuññakumāraṃ - Syā, PTS.

⁴ sunakhāpi imassa - Syā.

⁵ sigālā - Ma, Syā.

⁶ na imassa - Syā.

⁷ uggahesūṃ - Syā.

⁸ navanītapiṇḍaṃ viya vedhamānaṃ - Syā.

⁹ tamaddasa - Syā.

¹⁰ pana - Syā; va - PTS.

¹¹ bhogavā - Syā, Sīmu 1.

¹² paccanubhossatiddhin ti - Ma, Syā.

¹³ cittassa ahu - Syā.

¹⁴ vinodayitvā - Ma; pavinodayitvā - PTS, Sīmu 1.

3. 5.

460. Trí tuệ của đấng Thiện Thế có bản chất kỳ diệu, bậc Đạo Sư đã giải thích theo từng cá nhân: Mặc dầu có phước báu dồi dào, nhiều người trở thành (hạ liệt), mặc dầu có phước báu ít ỏi, nhiều người trở thành (cao quý).

461. Đứa bé trai này, bị quăng bỏ ở bãi tha ma, đã được nuôi dưỡng ban đêm nhờ vào dịch chất từ ngón tay. Dạ-xoa và quý sứ hay là các loài bò sát không thể quấy nhiễu đứa bé trai là người có phước báu đã tạo.

462. Ngay cả các con chó còn liếm hai bàn chân của đứa bé này, các con quạ, các con chó rừng di chuyển xung quanh, các bầy chim mang đi chất nhờ của bào thai, còn các con quạ lấy đi ghèn ở mắt.

463. Đối với đứa bé này, không có bất cứ người nào đã sắp xếp việc bảo vệ, việc thuốc men, hay là việc xông khói mù-tạt, cũng đã không xác định sự liên hệ với các vì tinh tú, cũng đã không rải rắc tất cả các loại hạt.

464. (Đứa bé đã) bị rơi vào trường hợp cực kỳ khó khăn như thế ấy, bị đem đi vào ban đêm, bị quăng bỏ ở bãi tha ma, trong khi run rẩy tựa như miếng bơ tươi, phần còn lại của mạng sống là có điều nghi ngờ.

465. Bậc được tôn vinh bởi chư Thiên và nhân loại đã nhìn thấy đứa bé ấy. Và sau khi nhìn thấy, đấng có tuệ bao la đã tiên tri về đứa bé rằng: ‘Nhờ vào tài sản, đứa bé trai này sẽ là người thuộc gia tộc tốt đỉnh của thành phố này.’

466. “Đứa bé có sự hành trì gì, thêm nữa có Phạm hạnh gì, quả thành tựu này là của việc thực hành gì mà sau khi nhận chịu sự bất hạnh như thế này thì sẽ hưởng thụ sự thành công như thế ấy?”

467. “Mọi người đã thực hiện việc cúng dường cao sang đến Hội Chúng tỳ khưu có đức Phật đứng đầu, tâm của đứa bé này đã có quan điểm khác về sự việc ấy, nó đã nói lời thô lỗ, không lễ độ.

468. Sau khi đã xua đi tư tưởng ấy, sau khi đã đạt lại được niềm vui và sự tin tưởng, sau đó đứa bé ấy đã phục vụ cháo bảy ngày đến đức Như Lai trong khi Ngài ngự tại Jetavana.

469. Tassa vataṃ taṃ pana brahmacariyaṃ
tassa suciṇṇassa ayaṃ vipāko,
etādisaṃ byasaṃ pāpuṇitvā
taṃ tādisaṃ paccaṇubhossatiddhiṃ.

470. Ṭhatvāna so vassasataṃ idheva
sabbehi kāmehi samaṅgibhūto,
kāyassa bhedaṃ abhisamparāyaṃ
sahavyataṃ gacchati vāsavassā ”ti.

Kumārapetavatthu pañcamaṃ.

469. Đứa bé có sự hành trì ấy, thêm nữa có Phạm hạnh ấy, quả thành tựu này là của việc thực hành ấy khiến sau khi nhận chịu sự bất hạnh như thế này thì sẽ hưởng thụ sự thành công như thế ấy.

470. Đứa bé ấy, sau khi tồn tại ngay ở nơi này một trăm năm, được đầy đủ với tất cả các dục, do sự tan rã của thân xác, vào kiếp sống kế (sẽ) đi đến sự cộng trú với (Thiên Chủ) Vāsava.”

Chuyện Vong Nhân của Đứa Bé Trai là thứ năm.